

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7259/UBND-TCKH

Củ Chi, ngày 04 tháng 7 năm 2023

Về việc thực hiện cơ chế đặc
thù về chỉ định thầu đối với các
gói thầu thuộc Chương trình
phục hồi và phát triển kinh tế -
xã hội

Kính gửi:

- Các phòng, ban huyện;
- Ban Quản lý DAĐT-XDKV huyện Củ Chi;
- Các đơn vị dự toán ngân sách huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia các xã.

Thực hiện Văn bản số 6009/SKHĐT-ĐTTĐGS ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố về việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội.

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao các phòng, ban huyện, Ban Quản lý DAĐT-XDKV huyện Củ Chi, UBND các xã, thị trấn và Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia các xã, các đơn vị dự toán ngân sách huyện nghiên cứu và thực hiện các nội dung tại Văn bản số 6009/SKHĐT-ĐTTĐGS ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố về việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội, cụ thể như sau:

- Khẩn trương chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội và các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân Thành phố đảm bảo tiến bộ, chất lượng các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương

trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo đúng hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5520/BKH-QLĐT ngày 08 tháng 8 năm 2022, đảm bảo tiến độ, chất lượng, không để trục lợi chính sách, thất thoát lãng phí.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện) tổng hợp báo cáo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố để được hướng dẫn thực hiện.

(Đính kèm Văn bản số 6009/SKHĐT-ĐTTĐGS ngày 29 tháng 5 năm 2023 và các văn bản có liên quan)

Trên đây là ý kiến chỉ đạo của UBND huyện về việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đề nghị các cơ quan, đơn vị, các Chủ đầu tư và UBND các xã, thị trấn khẩn trương thực hiện nghiêm theo chỉ đạo. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. UBND huyện;
- Lưu: VT. P.TCKH.2.NMNHựt.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Phong

SAO Y

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số: 6009/SKHDT-ĐTTĐGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2023

V/v thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu
đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục
hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Kính gửi:

- Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Xây dựng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Dương Anh Đức tại Công văn số 5000/VP-DA ngày 25 tháng 05 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các cơ quan, đơn vị:

Khẩn trương chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội và các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân Thành phố đảm bảo tiến độ, chất lượng các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội phải theo đúng hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5520/BKH-QLĐT ngày 08 tháng 08 năm 2022, đảm bảo tiến độ, chất lượng, không để trực lợi chính sách, thất thoát lãng phí.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn thực hiện; trường hợp nội dung khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện./j

Nơi nhận:

- Như trên (đính kèm tài liệu);
- UBNDTP (để b/c);
- BGĐ (để b/c);
- Các phòng chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐTTĐGS (Xuanna.30b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Đào Minh Chánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2023

Số: 5000 /VP-DA

Về thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu
đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi
và phát triển kinh tế - xã hội

P.Đ.T.X.D.S

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Xây dựng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Công văn số 2038/VPCP-CN ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Dương Anh Đức chỉ đạo như sau:

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, hướng dẫn Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, đơn vị liên quan:

1. Khẩn trương chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc Hội và các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân Thành phố liên quan dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 146 trạm Y tế tuyến xã, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tổ chức thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu đối với các gói thầu thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo đúng các Nghị quyết của Quốc Hội, Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tại Công văn số 5520/BKH-QLĐT ngày 08 tháng 8 năm 2022; phải đảm bảo tiến độ, chất lượng, không để trực lợi chính sách, thất thoát lãng phí.

Trường hợp có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố truyền đạt ý kiến chỉ đạo đến các đơn vị liên quan thực hiện và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên; (Kèm tài liệu)
- TTUB: CT, PCT/ĐT, VX;
- VPUB: CVP, PCVP/DA, VX;
- Phòng DA, VX, TH;
- Lưu VT, (DA/An+TL). 1

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Mai Hữu Quyết

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

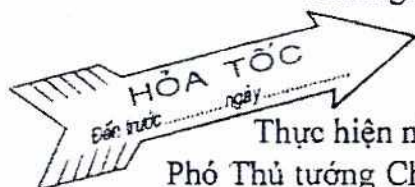
Số: **5520/BKHĐT-QLĐT**

Hà Nội, ngày **08** tháng **8** năm **2022**

V/v hướng dẫn thực hiện cơ chế
đặc thù về chỉ định thầu theo các
Nghị quyết của Quốc hội.

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành tại Thông báo số 193/TB-VPCP ngày 01/7/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về quy trình, thủ tục chỉ định thầu đối với gói thầu về hạ tầng giao thông và y tế thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội như sau:

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, người có thẩm quyền xem xét, quyết định việc chỉ định thầu theo đúng quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát công tác lựa chọn nhà thầu, thực hiện hợp đồng, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm, tiêu cực và có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả của việc chỉ định thầu.

2. Chủ đầu tư, bên mời thầu có trách nhiệm thực hiện quy trình chỉ định thầu theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo nhà thầu được lựa chọn có đủ năng lực, kinh nghiệm, giải pháp kỹ thuật khả thi đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ, hiệu quả, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

3. Quy trình chỉ định thầu thực hiện theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP (*Phụ lục kèm theo*). Thủ tục chỉ định thầu phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2023.

4. Trường hợp cần chỉnh sửa các quy định nêu trong mẫu hồ sơ yêu cầu thì thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 01/2015/TT-BKHĐT ngày 14/02/2015 và Khoản 4 Điều 3 Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đảm bảo việc chỉnh sửa đó không trái với quy định của pháp luật về đấu thầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu, trường hợp có vướng mắc, vượt thẩm quyền giải quyết, các Bộ, ngành, địa phương báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hoặc gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư

để hướng dẫn theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Cục QLĐT (TĐ₇).



Nguyễn Chí Dũng

**QUY TRÌNH CHỈ ĐỊNH THẦU THÔNG THƯỜNG THEO QUY ĐỊNH
TẠI ĐIỀU 55 NGHỊ ĐỊNH SỐ 63/2014/NĐ-CP**



(kết theo công văn số 5520/BKHĐT-QLĐT ngày 08/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Quy trình chỉ định thầu bao gồm 05 bước như sau:

Bước 1: Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu

a) Lập hồ sơ yêu cầu:

Nội dung hồ sơ yêu cầu bao gồm các thông tin tóm tắt về dự án, gói thầu; chỉ dẫn việc chuẩn bị và nộp hồ sơ đề xuất; tiêu chuẩn về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu; tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật và xác định giá chỉ định thầu. Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để đánh giá về năng lực, kinh nghiệm và đánh giá về kỹ thuật;

b) Thẩm định và phê duyệt hồ sơ yêu cầu và xác định nhà thầu được đề nghị chỉ định thầu:

- Hồ sơ yêu cầu phải được thẩm định theo quy định tại Điều 105 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP trước khi phê duyệt;

- Việc phê duyệt hồ sơ yêu cầu phải bằng văn bản và căn cứ vào tờ trình phê duyệt, báo cáo thẩm định hồ sơ yêu cầu;

- Nhà thầu được xác định để nhận hồ sơ yêu cầu khi có tư cách hợp lệ theo quy định tại các Điểm a, b, c, d, e và h Khoản 1 Điều 5 của Luật Đấu thầu và có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện gói thầu.

Bước 2: Tổ chức lựa chọn nhà thầu

a) Hồ sơ yêu cầu được phát hành cho nhà thầu đã được xác định;

b) Nhà thầu chuẩn bị và nộp hồ sơ đề xuất theo yêu cầu của hồ sơ yêu cầu.

Bước 3: Đánh giá hồ sơ đề xuất và thương thảo về các đề xuất của nhà thầu:

a) Việc đánh giá hồ sơ đề xuất phải được thực hiện theo tiêu chuẩn đánh giá quy định trong hồ sơ yêu cầu. Trong quá trình đánh giá, bên mời thầu mời nhà thầu đến thương thảo, làm rõ hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung thông tin cần thiết của hồ sơ đề xuất nhằm chứng minh sự đáp ứng của nhà thầu theo yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm, tiến độ, khối lượng, chất lượng, giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện gói thầu;

b) Nhà thầu được đề nghị chỉ định thầu khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây: Có hồ sơ đề xuất hợp lệ; có năng lực, kinh nghiệm và đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu; có giá đề nghị chỉ định thầu không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Bước 4: Trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả chỉ định thầu

Trên cơ sở báo cáo kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất, bên mời thầu trình kết quả lựa chọn nhà thầu, trong đó nêu rõ ý kiến của bên mời thầu về các nội dung đánh giá của tổ chuyên gia.

Kết quả lựa chọn nhà thầu phải được thẩm định theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 4 Điều 106 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

Bước 5. Hoàn thiện và ký kết hợp đồng:

Hợp đồng ký kết giữa các bên phải phù hợp với quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu, biên bản thương thảo hợp đồng, hồ sơ đề xuất, hồ sơ yêu cầu và các tài liệu liên quan khác.

Chi tiết quy trình chỉ định thầu được thể hiện ở bảng sau:

Tổng quát	Chi tiết	Cơ quan, đơn vị thực hiện
Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Lập Tờ trình phê duyệt KHLCNT	Chủ đầu tư
	Thẩm định KHLCNT	Tổ chức thẩm định (tối đa 20 ngày)
	Phê duyệt KHLCNT	Người có thẩm quyền (tối đa 5 ngày làm việc)
Bước 1: Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu	Lập Hồ sơ yêu cầu	Bên mời thầu
	Thẩm định Hồ sơ yêu cầu	Tổ chức thẩm định (tối đa 20 ngày)
	Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu	Chủ đầu tư (tối đa 10 ngày)
Bước 2: Tổ chức lựa chọn nhà thầu	Phát hành Hồ sơ yêu cầu đến nhà thầu được xác định	Bên mời thầu
	Nhà thầu chuẩn bị và nộp hồ sơ đề xuất	Nhà thầu (tối thiểu 5 ngày làm việc)
Bước 3: Đánh giá hồ sơ đề xuất	Đánh giá hồ sơ đề xuất	Tổ chuyên gia (tối đa 30 ngày)
	Thương thảo về các đề xuất của nhà thầu	Bên mời thầu và nhà thầu
Bước 4: Trình thẩm định, phê duyệt và	Trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu	Bên mời thầu

công khai kết quả chỉ định thầu	Thẩm định kết quả chỉ định thầu	Tổ chức thẩm định (tối đa 20 ngày)
	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu	Chủ đầu tư phê duyệt (tối đa 10 ngày)
	Công khai kết quả chỉ định thầu	Bên mời thầu (tối đa 07 ngày làm việc)
Bước 5: Hoàn thiện và ký kết hợp đồng	Hoàn thiện và ký kết hợp đồng	Chủ đầu tư và nhà thầu

Số: 6031 /SKHĐT-DNKTTT&TN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

Về đề xuất nội dung sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 3131/BKHĐT-ĐTNN ngày 20/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề xuất nội dung sửa đổi Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; trong đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị nghiên cứu, đề xuất nội dung điều chỉnh một số nội dung của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT cho phù hợp với yêu cầu thực tế. Sau khi rà soát, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Về việc ghi nhận tổ chức kinh tế là nhà đầu tư trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

- Tại Khoản 2 Điều 22 Luật Đầu tư quy định: “Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương, tổ chức kinh tế do nhà đầu tư nước ngoài thành lập là nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư”.

Trên thực tế, sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và thành lập doanh nghiệp (Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư), trong quá trình thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư liên quan đến nội dung cập nhật thông tin thay đổi Nhà đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy có một số trường hợp Nhà đầu tư đề nghị ghi nhận lại Nhà đầu tư là Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư do Nhà đầu tư thành lập theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Luật Đầu tư hoặc có nhiều trường hợp thực hiện việc cập nhật thay đổi Nhà đầu tư liên tục với số lượng Nhà đầu tư nhiều, nhất là loại hình Công ty cổ phần (có lúc trên 20 Nhà đầu tư).

Tuy nhiên, theo mẫu A.II.9 và A.II.10 quy định tại Thông tư 03, mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh) có quy định ghi nhận thông tin của Nhà đầu tư và Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư.

Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chỉ ghi nhận thông tin Nhà đầu tư đồng thời là tổ chức kinh tế thực hiện dự án

đầu tư (sau khi tổ chức kinh tế được thành lập) mà không ghi nhận lại thông tin của Nhà đầu tư góp vốn thành lập tổ chức kinh tế thực hiện dự án; chỉ ghi nhận thông tin Nhà đầu tư đồng thời là tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư xuất phát từ thực tế khi nhận được hồ sơ đề nghị của Nhà đầu tư/Doanh nghiệp và các vướng mắc từ các trường hợp thực hiện việc cập nhật thay đổi Nhà đầu tư liên tục với số lượng Nhà đầu tư nhiều, nhất là loại hình Công ty cổ phần (có lúc trên 20 Nhà đầu tư và thực hiện qua nhiều thay đổi nhưng đề nghị cập nhật lần sau cùng).

2. Về biểu mẫu liên quan đến văn phòng điều hành:

Tại Phụ lục A, Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT có quy định biểu mẫu Văn bản đăng ký điều chỉnh văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh (*Mẫu A.I.9 - Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư*), nhưng lại chưa có quy định về thủ tục và biểu mẫu Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành (áp dụng cho trường hợp điều chỉnh).

Tại Điều 50 Luật Đầu tư năm 2020 có quy định về Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Tuy nhiên, Thông tư này chưa có biểu mẫu quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.

Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng các Cơ quan có liên quan (nếu có) bổ sung quy định về thủ tục điều chỉnh văn phòng điều hành và xây dựng thêm biểu mẫu trong trường hợp điều chỉnh và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.

3. Về biểu mẫu liên quan đến thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp:

Tại Điều 66 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài đầu tư góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp thực hiện hồ sơ đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp.

Tuy nhiên, theo Mẫu A.II.20 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì Nhà đầu tư là đơn vị thực hiện.

Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Thống nhất người thực hiện hồ sơ đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp tại Mẫu A.II.20 - Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài và thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp

đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Điều chỉnh mục II.10 Mẫu A.I.7 - Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài từ “*Kê khai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh (nếu có)*” thành “*Kê khai Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Việt Nam (nếu có)*” (do doanh nghiệp không thể tự xác định được khu vực nào có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh nên thường mặc định hiểu là không có).

- Điều chỉnh bỏ ghi chú (*) *Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành nghề đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà ĐTNN tại mục IV.4*

4. Về biểu mẫu liên quan đến danh mục dự án kêu gọi đầu tư:

Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung, thiết kế mẫu “Danh mục dự án kêu gọi đầu tư” để đảm bảo phù hợp với các tiêu chí, điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, cụ thể:

“4. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Điều kiện xác định dự án đầu tư có sử dụng đất

Dự án đầu tư có sử dụng đất phải lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Nghị định này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Thuộc các dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định này mà không sử dụng vốn đầu tư công để xây dựng công trình. Dự án xây dựng khu đô thị, nhà ở thương mại; trụ sở văn phòng làm việc; công trình thương mại, dịch vụ được phân loại theo quy định của pháp luật về xây dựng. Trường hợp dự án có nhiều công năng, dự án đầu tư có sử dụng đất được xác định căn cứ công trình chính của dự án hoặc công trình chính có cấp cao nhất trong trường hợp dự án có nhiều công trình chính theo quy định của pháp luật về xây dựng.

2. Thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất được duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai, thuộc khu đất do Nhà nước đang quản lý, sử dụng mà sẽ được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ban quản lý khu kinh tế giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư được chấp thuận.

3. Thuộc chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; chương trình phát triển đô thị (nếu có) theo quy định của pháp luật về phát triển đô thị.

4. Phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng có tỷ lệ 1/2.000 hoặc tỷ lệ 1/500 (nếu có) hoặc quy hoạch phân khu đô thị có tỷ lệ 1/2.000 hoặc tỷ lệ 1/5.000 theo quy định của pháp luật.

5. Không đủ điều kiện để tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

6. Không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 22 và Điều 26 của Luật Đấu thầu. ”.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề tổng hợp. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (đề b/c);
- GDS (đề b/c);
- Lưu: VT, DNKTTT&TN, ChínhNQ.4b.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đào Minh Chánh